

5. TỈNH LAI CHÂU

DANH SÁCH

**Xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,
xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030**

*(Kèm Quyết định số 60/QĐ-BD TTG ngày 29 tháng 01 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)*

TT	Tên xã, phường, đặc khu	Xã thuộc khu vực I, II, III	Trong đó	
			Xã DTTS	Xã MN
I	TỔNG CỘNG	38	38	38
	Xã khu vực I	3	3	3
	Xã khu vực II	3	3	3
	Xã khu vực III	32	32	32
II	CHI TIẾT			
1	Xã Than Uyên	I	DTTS	MN
2	P. Tân Phong	I	DTTS	MN
3	P. Đoàn Kết	I	DTTS	MN
4	Xã Mường Than	II	DTTS	MN
5	Xã Tân Uyên	II	DTTS	MN
6	Xã Bình Lư	II	DTTS	MN
7	Xã Mường Kim	III	DTTS	MN
8	Xã Khoen On	III	DTTS	MN
9	Xã Pắc Ta	III	DTTS	MN
10	Xã Nậm Sỏ	III	DTTS	MN
11	Xã Mường Khoa	III	DTTS	MN
12	Xã Bản Bo	III	DTTS	MN
13	Xã Tả Lèng	III	DTTS	MN
14	Xã Khun Há	III	DTTS	MN
15	Xã Sin Suối Hồ	III	DTTS	MN
16	Xã Phong Thổ	III	DTTS	MN
17	Xã Sì Lở Lầu	III	DTTS	MN
18	Xã Đào San	III	DTTS	MN
19	Xã Không Lào	III	DTTS	MN
20	Xã Tủa Sín Chải	III	DTTS	MN
21	Xã Sin Hồ	III	DTTS	MN
22	Xã Hồng Thu	III	DTTS	MN
23	Xã Nậm Tăm	III	DTTS	MN
24	Xã Pu Sam Cáp	III	DTTS	MN
25	Xã Nậm Cuối	III	DTTS	MN
26	Xã Nậm Mạ	III	DTTS	MN
27	Xã Lê Lợi	III	DTTS	MN
28	Xã Nậm Hàng	III	DTTS	MN
29	Xã Mường Mô	III	DTTS	MN

30	Xã Hua Bum	III	DTTS	MN
31	Xã Pa Tản	III	DTTS	MN
32	Xã Bum Nưa	III	DTTS	MN
33	Xã Bum Tở	III	DTTS	MN
34	Xã Mường Tè	III	DTTS	MN
35	Xã Thu Lũm	III	DTTS	MN
36	Xã Pa Ủ	III	DTTS	MN
37	Xã Tà Tổng	III	DTTS	MN
38	Xã Mù Cả	III	DTTS	MN

Ghi chú: Dấu “X” tại các cột tương ứng thể hiện xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xã miền núi